

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 06-5-2021
V/v tranh chấp về
hôn nhân và gia đình – Ly hôn,
nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Vững.

Ông Trần Văn Truyen.

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Thái – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Ngày 06/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2021/TLST – HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2021, về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 217/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 22/4/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bùi Kim Y, sinh năm 1996 (*Có đơn đề nghị vắng mặt*).

Địa chỉ: Số 292, tổ 7, khu phố Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh K.

- *Bị đơn:* Hồ Quốc V, sinh năm 1997 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp 4, xã L, huyện T, Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Chị Bùi Kim Y trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh V kết hôn vào năm 2017, được Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 31/7/2017. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân là do anh V không chí thú làm ăn, không phụ giúp gia đình. Chị Y đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 10 năm 2019 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Y yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Quốc V.

- Về quan hệ nuôi con: Chị Y và anh V có 02 con chung tên Hồ Bùi K, sinh ngày 18/02/2017 và Bùi Thị M, sinh ngày 10/02/2020, hiện các con chung đang sống chung với chị Y. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không có.

Chị Bùi Kim Y có đơn đề nghị vắng mặt xét xử ngày 22/4/2021.

** Anh Hồ Quốc V không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Y và anh V kết hôn là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, được Ủy ban nhân dân xã L, huyện T cấp Giấy chứng nhận kết hôn năm 2017, vợ chồng đã có thời gian đầu chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và chị Y đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 10 năm 2019. Từ khi ly thân đến nay, hai bên không tìm cách hàn gắn lại tình cảm dẫn đến mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét thấy, từ khi thụ lý vụ án đến nay, anh V đã được triệu tập hợp lệ đến các phiên họp công khai việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như các phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh V vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Như vậy, có thể xác định anh V không muốn hàn gắn lại tình cảm với chị Y nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y.

[1.2] Về con chung: Chị Y và anh V có 02 con chung tên Hồ Bùi K, sinh ngày 18/02/2017 và Bùi Thị M, sinh ngày 10/02/2020, hiện con chung đang sống chung với chị Y.

Xét thấy, hiện các con chung còn nhỏ, đang sống chung với chị Y và để tạo điều kiện phát triển ổn định cho các cháu, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu được nuôi 02 con chung của chị Y.

Chị Y không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh V có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại Điều 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[1.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y trình bày không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật.

[3] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Kim Y được ly hôn với anh Hồ Quốc V.

- Về quan hệ nuôi con: Chị Bùi Kim Y được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Hồ Bùi K, sinh ngày 18/02/2017 và Bùi Thị M, sinh ngày 10/02/2020. Chị Y không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hồ Quốc V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí:

Chị Bùi Kim Y phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011555 ngày 22/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Chị Y đã nộp xong.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- UBND xã L, T;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, (Thái).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Dũng